

NGHỊ QUYẾT

**về phát triển thương mại biên giới tỉnh Tây Ninh đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình số 68-CTr/TU, ngày 15/10/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*rà soát, điều chỉnh, bổ sung*); trên cơ sở báo cáo đánh giá thực trạng phát triển thương mại biên giới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất ban hành Nghị quyết kế hoạch về phát triển thương mại biên giới tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển thương mại biên giới tỉnh Tây Ninh nhằm phục vụ mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Tây Ninh; đồng thời, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của cả Vùng.

- Phát triển thương mại biên giới phải trở thành động lực và nhân tố quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Tây Ninh và Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Phát triển thương mại biên giới đảm bảo phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch biên giới Việt Nam - Campuchia; đồng bộ với Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phát triển thương mại biên giới phải huy động tối đa các nguồn lực đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả khai thác tiềm năng, lợi thế về biên giới của tỉnh; triển khai đầu tư đồng bộ hạ tầng kinh tế kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu vực cửa khẩu, tạo điều kiện phát triển thương mại biên giới nhanh và bền vững.

- Phát triển thương mại biên giới phải gắn với củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh; bảo đảm duy trì đường biên giới hòa bình, hữu nghị và phát triển.

- Phát triển thương mại biên giới nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, sản xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu của tỉnh và của vùng; trong đó, cần quan tâm khai thác và phát huy tối đa thế mạnh về hàng hóa nông sản, đáp ứng theo các nhu cầu của thị trường.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, thương mại biên giới là động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Tây Ninh. Phấn đấu đưa Tây Ninh trở thành điểm trung chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu của vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam sang thị trường Campuchia, Lào, Thái Lan và Asean.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tổng giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh tăng bình quân từ 7,5% trở lên.

- Hoàn thiện quy hoạch Khu kinh tế cửa khẩu, cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ làm động lực mới để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Triển khai phê duyệt quy hoạch, xây dựng Khu cửa khẩu quốc tế Tân Nam. Đồng thời, mở mới, nâng cấp các cửa khẩu đảm bảo các điều kiện trên địa bàn nhằm tăng cường trao đổi, giao thương hàng hóa.

- Đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng thương mại tại các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ cơ bản đáp ứng nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa qua biên giới.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông đảm bảo kết nối với hệ thống cửa khẩu, hạ tầng logistic, hạ tầng thương mại dịch vụ để thúc đẩy phát triển các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, quá cảnh, xuất - nhập cảnh qua biên giới.

- Tạo môi trường thuận lợi khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển thương mại biên giới của Tỉnh.

II - NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức trách nhiệm của hệ thống chính trị, các thành phần kinh tế và nhân dân trong việc thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ khu vực biên giới để phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo đà thúc đẩy phát triển của xã hội

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các cấp về phát triển thương mại biên giới. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ngành và các lực lượng trong quản lý bảo vệ biên giới.

- Tăng cường tuyên truyền trong nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức về chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới, tích cực bảo vệ đường biên, hệ thống mốc quốc gia.

- Đẩy mạnh tuyên truyền vận động đảng viên, cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức, ý thức tham gia thực hiện tốt các Hiệp định, Hiệp nghị, Nghị định về biên giới quốc gia và vai trò của thương mại biên giới trong phát triển kinh tế-xã hội.

2. Tập trung hoàn thiện các quy hoạch liên quan đến phát triển kinh tế-xã hội khu vực biên giới

- Chủ động triển khai điều chỉnh quy hoạch hệ thống các cửa khẩu; tập trung hoàn thiện quy hoạch các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ trên

địa bàn tỉnh đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển của từng cửa khẩu. Trong đó, sớm nghiên cứu, đề xuất với Trung ương triển khai quy hoạch và xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế khi có đủ điều kiện.

- Khẩn trương hoàn thiện, triển khai quy hoạch, các chính sách đặc thù Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài nhằm sớm tạo động lực phát triển mới cho kinh tế - xã hội khu vực biên giới, đảm bảo đồng bộ với quốc phòng, an ninh. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan triển khai cơ chế hải quan một cửa quốc gia và cơ chế hải quan một cửa ASEAN tại cặp cửa khẩu quốc tế Mộc Bài - Ba Vét theo Hiệp định về tạo thuận lợi cho hàng hóa, người và phương tiện qua lại biên giới giữa các nước trong Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS). Tổ chức đánh giá kết quả, hiệu quả triển khai thực hiện, làm tiền đề để triển khai cho các cửa khẩu khác trên địa bàn tỉnh.

3. Đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng khu vực biên giới, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội, thương mại, dịch vụ gắn với quốc phòng, an ninh

a) Đối với hạ tầng giao thông

- Phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ, liên hoàn, đảm bảo khả năng kết nối cao với các tỉnh, thành phố trong Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, nhất là Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương và Long An. Trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ đầu tư cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, đường Hồ Chí Minh... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng.

- Nâng cao khả năng kết nối hệ thống giao thông các cửa khẩu biên giới với các tuyến giao thông quan trọng của tỉnh và của vùng; tạo điều kiện thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua biên giới giữa Việt Nam và Campuchia thuận lợi, dễ dàng. Phát huy tối đa lợi thế là địa phương cửa ngõ gần nhất kết nối giữa trung tâm Vùng vào Campuchia và ngược lại.

- Phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ, đảm bảo khả năng kết nối với hạ tầng logistic, hạ tầng thương mại dịch vụ và hạ tầng có liên quan để thúc đẩy phát triển nhanh thương mại khu vực biên giới của Tỉnh với Vương quốc Campuchia.

- Phối hợp Bộ Quốc phòng hoàn thiện tuyến đường Tuần tra biên giới trong giai đoạn 2022-2025; đồng thời nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ cửa khẩu quốc tế Tân Nam - Quốc lộ 22B để phát triển kinh tế-xã hội, phát triển thương mại, dịch vụ khu vực biên giới và cửa khẩu Tân Nam.

b) Cửa khẩu và hạ tầng cửa khẩu

- Khẩn trương rà soát nhằm định hướng việc mở mới, nâng cấp các cửa khẩu, lối mở phù hợp với nhu cầu thu hút đầu tư, giao thương hàng hóa của cư dân biên giới, doanh nghiệp trong và ngoài Tỉnh. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng cửa khẩu Tân Nam theo đúng quy định của cửa khẩu quốc tế.

- Sớm đề xuất các Bộ, ngành liên quan triển khai nghiên cứu, rà soát, bổ sung các cửa khẩu vào quy hoạch hệ thống cửa khẩu trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia làm cơ sở triển khai thực hiện quy hoạch, thu hút đầu tư và tổ chức các hoạt động thương mại biên giới theo quy định.

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu các bộ ngành Trung ương một số cơ chế chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư, nâng cấp các cặp cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu. Trọng tâm là tập trung đầu tư, nâng cao hiệu quả khai thác các khu kinh tế cửa khẩu quốc tế (*Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam*) theo quy hoạch và kế hoạch.

- Nâng cao hiệu quả cải thiện môi trường đầu tư, tạo động lực thu hút sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân trong đầu tư xây dựng và hoàn thiện hạ tầng thương mại tại các cửa khẩu. Đồng thời, thúc đẩy phát triển hệ thống logistics tại các cửa khẩu quốc tế và các khu công nghiệp để tăng cường khả năng kết nối sản xuất với tiêu thụ hàng hóa tại khu vực biên giới; mở rộng thị trường, hệ thống phân phối hàng hóa trong và ngoài nước.

c) Đối với hạ tầng chợ

- Tích hợp định hướng phát triển hệ thống chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu, hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn các huyện, thị xã biên giới vào quy hoạch Tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động phát triển thương mại biên giới.

- Triển khai đầu tư xây dựng mới, nâng cấp một số chợ trên địa bàn các huyện, thị xã biên giới nhằm đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của nhân dân khu vực biên giới.

- Nghiên cứu, đề xuất với Bộ Công Thương việc hỗ trợ đầu tư dự án chợ kiểu mẫu Campuchia tại khu vực đối diện cửa khẩu Long Phước, cửa khẩu Tân Nam thuộc dự án chợ biên giới thí điểm Việt Nam - Campuchia.

4. Đẩy mạnh hợp tác đầu tư về thương mại, dịch vụ; có biện pháp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào khu vực biên giới

- Tăng cường hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân giữa Việt Nam - Campuchia nâng cao khả năng kết nối, tìm kiếm đối tác sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường; thường xuyên cập nhật và phổ biến rộng rãi thông tin về thị trường, chính sách pháp luật liên quan giữa Việt Nam và Campuchia trên hệ thống website, trang thương mại điện tử, các ấn phẩm, tạp chí... để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

- Tích cực kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư các dự án thương mại, hạ tầng vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện, thị xã, các xã biên giới nhằm kịp thời khai thác lợi thế, tạo ra nhiều ngành nghề mới, giải quyết việc làm và cải thiện thu nhập cho người dân khu vực biên giới.

- Thường xuyên tổ chức, hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh triển khai các hoạt động giới thiệu, quảng bá nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư thương mại và phân phối hàng hóa tại các hội chợ thương mại, triển lãm, chợ biên giới, trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm... đặc biệt là các sản phẩm, hàng hóa của tỉnh Tây Ninh.

5. Huy động, sử dụng nguồn lực, thu hút nguồn lực để phát triển thương mại biên giới

- Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư đồng thời với lồng ghép với nguồn vốn đầu tư từ ngân sách; dành tỷ lệ theo quy định từ nguồn thu phí hạ tầng cửa khẩu để tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật... tại các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, các tuyến đường ra biên giới, đường ra cửa khẩu, đường tuần tra biên giới.

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích, kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hạ tầng thương mại và dịch vụ tại khu vực biên giới. Tập trung kêu gọi đầu tư hệ thống kho bãi, cảng cạn, trung tâm logistics khu vực cửa khẩu, nhất là các cửa khẩu quốc tế cửa khẩu chính.

6. Gắn kết và tăng cường công tác đối ngoại để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực biên giới

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả các hoạt động ngoại giao, hợp tác về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và bảo vệ môi trường với các tỉnh giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia nhất là các hoạt động thương mại biên giới.

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, triển khai thực hiện cơ chế phối hợp giữa các lực lượng trên khu vực biên giới trong các hoạt động bảo vệ an ninh trật tự trên biên giới, đấu tranh, phòng chống tội phạm qua biên giới và giải quyết những vấn đề hai bên cùng quan tâm.

- Tiếp tục củng cố và phát huy tốt các mối quan hệ truyền thống, hữu nghị giữa chính quyền, các lực lượng bảo vệ và nhân dân khu vực biên giới. Thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ, hợp tác đầu tư, giúp đỡ nhau trong sản xuất, đời sống cũng như trong bảo vệ biên giới, tăng cường hiệu quả gìn giữ đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố các lực lượng bảo vệ và giữ gìn an ninh trật tự trên biên giới kiên định về lập trường, tư tưởng chính trị, giỏi về kỹ năng nghiệp vụ, có khả năng tiếp cận và sử dụng thành thạo các công nghệ hiện đại, đáp ứng với nhu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức triển khai, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên.

2. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở Nghị quyết này, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của tỉnh, ưu tiên bố trí đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra trong Nghị quyết này.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo chức năng nhiệm vụ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc quán triệt và triển khai thực

hiện Nghị quyết tại địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

5. Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ; đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Các ban đảng Trung ương,
- Các Vụ Địa phương: II (VPTW Đảng), III (BTCTW), VII (UBKTTW), III (BNCTW), Vụ Địa phương (BKTTW),
- Các CQTT BTGTW, BDVTW (tại TP.HCM),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan tỉnh,
- Huyện, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp – Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

NCD-165

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Mạnh Hùng